

Số: **22** /KH-UBND

Lục Ngạn, ngày **29** tháng 01 năm 2019

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, các nghị quyết của tỉnh, của Huyện ủy, HĐND huyện về các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2019

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2019; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019, định hướng đến năm 2021; Nghị quyết số 160-NQ/HU ngày 17/12/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; Nghị quyết số 14 và 16 ngày 19/12/2018 của HĐND huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2019;

UBND huyện xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2019, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nội dung Nghị quyết số 01 và 02 ngày 01/01/2019 của Chính phủ với phương châm hành động của năm là: "*Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả*"; các nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và kế hoạch của UBND tỉnh; các nghị quyết, kế hoạch của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019.

- Triển khai đầy đủ, đồng bộ, toàn diện các phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu cơ bản và phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu và dự toán ngân sách nhà nước huyện Lục Ngạn năm 2019 đến tất cả các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn của huyện.

- Nghiêm khắc rút kinh nghiệm để khắc phục những hạn chế tồn tại trên các mặt công tác của năm 2018; quyết tâm hành động "*Làm chuyển biến rõ nét công tác quản lý và phát triển đô thị, cứng hóa đường giao thông nông thôn, thu gom và xử lý rác thải, tăng cường công tác cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh*"; tập trung cao lãnh đạo, chỉ đạo, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện năm 2019, tạo bước đột phá để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Lục Ngạn lần thứ XXIV trong 02 năm 2019-2020.

2. Yêu cầu:

- Phân đầu duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế, từng bước cải thiện chất lượng tăng trưởng, nâng cao năng suất lao động, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh để thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án phát triển kết cấu hạ tầng. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa - xã hội. Tập trung cho công tác bảo vệ môi trường. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; đẩy mạnh cải cách hành chính. Củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Tháo gỡ khó khăn cho các thành phần kinh tế, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế ở các lĩnh vực, phân đầu đạt và vượt các chỉ tiêu đã đề ra.

- Việc xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch phải bám sát các nghị quyết, kế hoạch lãnh đạo của Huyện ủy, HĐND huyện, các chỉ tiêu kế hoạch và phân bổ dự toán ngân sách do UBND huyện giao; các nhiệm vụ, giải pháp đề ra phải đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế, khả năng thực hiện của huyện và từng địa phương, đơn vị.

- 100% các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn căn cứ kế hoạch tổng thể của huyện, chức năng, nhiệm vụ và nhiệm vụ do ngành chuyên môn cấp trên giao để xây dựng kế hoạch hành động cụ thể của từng đơn vị, đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất từ huyện đến cơ sở; xây dựng lộ trình thời gian, phân công rõ trách nhiệm tổ chức thực hiện, ước định kết quả khối lượng thực hiện để làm căn cứ theo dõi, kiểm tra, đánh giá định kỳ.

- Yêu cầu các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, các cơ quan, đơn vị của Trung ương và của tỉnh tại địa bàn, UBND các xã, thị trấn tích cực, chủ động phối hợp, tập trung chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đã đề ra.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

A. VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Chỉ tiêu kinh tế tổng quát:

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm của huyện (GRDP theo giá cố định năm 2010) đạt 12%, giá trị đạt 11.460 tỷ đồng.

- GRDP bình quân đầu người đạt 72,3 triệu đồng/người/năm.

- Xây dựng Đề án trọng điểm về phát triển kết cấu hạ tầng, tổ chức sản xuất và xây dựng đội ngũ cán bộ huyện Lục Ngạn giai đoạn 2019-2025 trình Tỉnh ủy, UBND tỉnh phê duyệt.

1. Về phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản

1.1. Mục tiêu, nhiệm vụ:

- Tốc độ tăng trưởng nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2%, giá trị đạt 3.538 tỷ đồng; tỷ trọng cơ cấu kinh tế nông, lâm nghiệp và thủy sản (theo giá hiện hành) đạt 30,4%.

- Giá trị sản xuất /1ha đất canh tác nông nghiệp đạt 110,31 triệu đồng /ha.

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 41,3% (không tính diện tích cây ăn quả). Không để xảy ra tình trạng lấn chiếm, cháy rừng, giảm thiểu số vụ phá rừng trên địa bàn huyện.

- Xây dựng được mô hình sản xuất nông nghiệp, cây ăn quả ứng dụng kỹ thuật, công nghệ cao; bước đầu xây dựng mô hình sản xuất vải thiều an toàn theo hướng hữu cơ.

1.2. Giải pháp thực hiện:

- Thực hiện có chiều sâu về phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp theo hướng tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp theo hướng tập trung, hàng hóa. Hướng dẫn nhân dân sản xuất và cấp giấy chứng nhận sản xuất vải thiều, cam, bưởi đã áp dụng quy trình VietGap (thực hiện trong quý II đối với vải thiều diện tích 11.500 ha, trong quý III đối với cây có múi diện tích 1.500 ha); xây dựng, đăng ký bảo hộ Chỉ dẫn địa lý đối với sản phẩm cam Lục Ngạn.

- Vận động nhân dân tích cực ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và đầu tư thâm canh nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và đảm bảo vệ sinh an toàn sản phẩm. Triển khai trọng điểm Đề án ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp bằng mô hình cụ thể, thí điểm mô hình sản xuất vải thiều theo hướng hữu cơ có hiệu quả vượt trội so với sản xuất truyền thống; tạo ra được sản phẩm hàng hóa có chất lượng, an toàn, có khả năng cạnh tranh và nâng cao giá trị theo hướng bền vững.

- Điều chỉnh Đề án phát triển chăn nuôi các xã vùng Đông Bắc của huyện đến năm 2020. Chủ động, tích cực bảo vệ, kiểm soát, ngăn chặn, phòng ngừa dịch bệnh hại trên cây trồng, đàn vật nuôi, tăng cường công tác quản lý giống, vật tư nông nghiệp, vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn. Tổ chức sơ kết thực hiện Đề án phát triển chăn nuôi; điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách phát triển số lượng và nâng cao chất lượng đàn vật nuôi, tiến tới xây dựng thương hiệu trâu Phong Minh, ngựa Phong Vân và dê Biên Sơn...

- Nâng cao chất lượng hoạt động của các hợp tác xã hiện có và thành lập mới các hợp tác xã trên địa bàn, phân đầu tất cả các xã, thị trấn có hợp tác xã trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp.

- Tập trung phát triển lâm nghiệp, trồng rừng, khai thác, bảo vệ rừng tự nhiên hiện có để phát huy giá trị sản xuất, bảo vệ môi trường sinh thái, giữ ổn định độ che phủ rừng ở mức 41,3%; tạo cảnh quan môi trường, nâng cao giá trị kinh tế từ rừng. Tăng cường quản lý, kiểm tra công tác bảo vệ rừng và phòng chống cháy rừng. Giải quyết tốt các tồn tại về lấn chiếm, tranh chấp rừng, đất lâm nghiệp tại xã Phù Nhuận, Đèo Gia, Phong Vân, Cẩm Sơn; xây dựng kế hoạch ổn định sản xuất và sinh kế cho nhân dân thôn Đèo Gia, xã Đèo Gia sau khi hoàn thành giao rừng và đất lâm nghiệp. Đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao khoa học kỹ thuật trong nông lâm nghiệp, nhân rộng các mô hình có hiệu quả kinh tế, giá trị; triển khai quy định mới về chứng chỉ kinh doanh rừng bền vững tới các doanh nghiệp và người dân trồng rừng, các doanh nghiệp chế biến gỗ xuất khẩu, nâng cao chất lượng công tác khuyến nông, khuyến lâm.

1.3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị:

- *Phòng Nông nghiệp & PTNT*: chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND huyện tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, kế hoạch phát triển kinh tế nông - lâm nghiệp, thủy sản và xây dựng nông thôn mới, ban hành kế hoạch chi tiết thực hiện cho từng xã; tham mưu

kế hoạch thực hiện chương trình "mỗi xã một sản phẩm" trong lĩnh vực nông - lâm nghiệp, thủy sản (xong trong tháng 01/2019); phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện việc kiểm tra, giám sát đánh giá việc tuân thủ các quy định về quy trình sản xuất vải thiều, cây có múi theo tiêu chuẩn VietGAP đối với các thôn, hợp tác xã, Tổ hợp tác đã ký cam kết tại các xã, thị trấn; đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức tập huấn tại các xã (xong trong tháng 4/2019), thẩm định hồ sơ và trình UBND huyện cấp giấy chứng nhận cho Hợp tác xã, Tổ hợp tác, các thôn, hộ dân đủ điều kiện (xong trong tháng 6/2019).

- *Trung tâm Dịch vụ - Kỹ thuật nông nghiệp huyện*: tập trung nâng cao chất lượng công tác khuyến nông, khuyến lâm; đẩy mạnh chuyên giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, các mô hình sản xuất mới có hiệu quả cho nhân dân; đảm bảo cung ứng giống đi đôi với hướng dẫn, hỗ trợ sản xuất cho nhân dân.

Chủ động nắm chắc số lượng đàn vật nuôi, kiểm soát, giám sát, phòng ngừa, ngăn chặn và ứng phó hiệu quả với dịch bệnh trong chăn nuôi; hướng dẫn nhân dân các biện pháp chủ động quản lý, bảo vệ, chăm sóc đàn vật nuôi.

Chỉ đạo cán bộ chuyên môn thường xuyên bám sát địa bàn, phối hợp với cán bộ nông nghiệp, khuyến nông trong công tác chọn lọc, cung ứng giống cây trồng, vật nuôi có chất lượng và giá trị kinh tế cao.

Đẩy mạnh công tác quản lý, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, thực hiện nghiêm các biện pháp kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, các sản phẩm động vật tại các chợ, tụ điểm, các hộ giết mổ, kinh doanh, buôn bán, xuất - nhập, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật; các trang trại chăn nuôi, các lò ấp nở con giống gia cầm trên địa bàn; cấp giấy chứng nhận kiểm dịch vận chuyển cho các đối tượng có đủ điều kiện.

- *Hạt Kiểm lâm Lục Ngạn*: thực hiện nghiêm công tác quản lý nhà nước đối với tài nguyên rừng trên địa bàn, chỉ đạo trồng mới 1.300 ha rừng theo kế hoạch. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết có hiệu quả việc tranh chấp rừng và đất lâm nghiệp; xử lý nghiêm các trường hợp phá rừng trái phép. Xây dựng các mô hình phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững cho nhân dân và địa phương có rừng gắn với bảo vệ tài nguyên, môi trường và đa dạng sinh học của các loại rừng. Tiếp tục thực hiện Đề án hỗ trợ gạo cho đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã đặc biệt khó khăn tự nguyện trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng thay thế nương rẫy (giai đoạn 2018-2022). Hoàn thành 100% kế hoạch giao rừng và đất lâm nghiệp tại xã Đèo Gia.

- *UBND các xã, thị trấn*: chịu trách nhiệm trực tiếp về quản lý, chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển nông - lâm nghiệp, thủy sản, khuyến nông, chăn nuôi - thú y, quản lý và bảo vệ rừng, giải quyết có hiệu quả các vấn đề phát sinh thuộc lĩnh vực tại địa bàn.

2. Xây dựng nông thôn mới

2.1. Mục tiêu, nhiệm vụ:

- Năm 2019, có thêm 4 xã (Tân Mộc, Mỹ An, Tân Quang, Quý Sơn) và thôn Trại Thập, xã Tân Lập về đích nông thôn mới; các thôn Bồng 1 (xã Thanh Hải), thôn Lâm Trường (xã Nghĩa Hồ) và thôn Muối (xã Giáp Sơn) đạt thôn nông thôn mới kiểu mẫu.

- Các xã còn lại đạt thêm từ 1-5 tiêu chí, bình quân đạt 12,55 tiêu chí/xã.

2.2. Giải pháp thực hiện:

Tập trung chỉ đạo, huy động nguồn lực từ nhân dân, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư xây dựng nông thôn mới; trọng tâm là phát triển kinh tế, nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp và các ngành nghề nông thôn; phát triển đồng bộ hạ tầng giao thông, kỹ thuật; chú trọng xây dựng nếp sống văn hóa nông thôn mới và bảo vệ môi trường; quản lý, điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn mới đảm bảo phù hợp với yêu cầu phát triển của mỗi địa phương; ưu tiên, kết hợp các nguồn lực đầu tư, hỗ trợ của tỉnh và Trung ương.

2.3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị:

- *Phòng Nông nghiệp và PTNT*: chủ trì, hướng dẫn các xã Tân Quang, Tân Mộc, Quý Sơn và Mỹ An rà soát các tiêu chí, xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện hoàn thành các tiêu chí chưa đạt; các xã Thanh Hải, Nghĩa Hồ, Giáp Sơn triển khai xây dựng các thôn nông thôn mới kiểu mẫu; lập hồ sơ xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019 trình UBND tỉnh (*trong tháng 11/2019*); dự kiến kế hoạch xây dựng nông thôn mới năm 2020 để các xã chủ động triển khai thực hiện từ năm 2019.

- *UBND xã Tân Quang, Tân Mộc, Quý Sơn, Mỹ An* hoàn thành việc lập danh mục công trình đề nghị UBND huyện phê duyệt (*xong trước 30/3/2019*) để tổ chức triển khai thực hiện. Hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét công nhận xã, thôn đạt chuẩn nông thôn mới (*xong trước 30/9/2019*).

- *UBND các xã Thanh Hải, Nghĩa Hồ, Giáp Sơn, Tân Lập* hoàn thiện hồ sơ xét công nhận thôn đạt chuẩn nông thôn mới, thôn nông thôn mới kiểu mẫu (*xong trước 30/9/2019*).

- *UBND các xã còn lại*: chủ động phấn đấu hoàn thành thêm các tiêu chí được giao và đăng ký thực hiện trong năm 2019-2020; các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới tiếp tục hoàn thiện, duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng các tiêu chí, phát huy hiệu quả thiết thực của danh hiệu đạt chuẩn nông thôn mới.

3. Về quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường, giải phóng mặt bằng các dự án

3.1. Mục tiêu, nhiệm vụ:

- Triển khai đo đạc bản đồ địa chính ở 9 xã chưa đo và 6 xã phải đo lại do có nhiều biến động. Cơ bản xử lý dứt điểm các tồn tại về quản lý đất công ích.

- Cấp mới 1.000 giấy và cấp đổi 2.500 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo kế hoạch giao; giải quyết đạt 95% số đơn thư về đất đai cần giải quyết trong năm. Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy CNQSD đất sau đo đạc bản đồ địa chính.

- Hoàn thành thực hiện 06 dự án đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông, hạ tầng kỹ thuật và khu dân cư trọng điểm trong năm 2019-2020.

- Tổ chức ít nhất 45 cuộc kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản.

- Tỷ lệ dân số thị trấn được sử dụng nước sạch đạt trên 98%. Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 95,8%. Tỷ lệ thu gom chất thải rắn nông thôn đạt 50%, thị trấn 98,8%.

- Thu hút đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý, tái chế chất thải rắn tại thôn Cai Lé, xã Kiên Thành. Thành lập các hợp tác xã, tổ, đội vệ sinh môi trường và tiền dịch vụ vệ sinh môi trường ở các xã, thị trấn.

3.2. Giải pháp thực hiện:

- *Công tác quản lý đất đai:* tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất năm 2019 đã được phê duyệt đảm bảo hợp lý, hiệu quả. Triển khai đo đạc bản đồ địa chính ở 9 xã chưa đo và 6 xã phải đo lại do có nhiều biến động. Rà soát, xử lý các tồn tại về đất công ích trên địa bàn huyện. Công khai thông tin về đất đai để tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận quỹ đất phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh. Thực hiện tốt công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Giải quyết dứt điểm các hồ sơ cấp đổi giấy chứng nhận sau đo đạc bản đồ địa chính đã lập hiện còn vướng mắc. Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm ngay khi mới phát sinh.

- *Công tác quản lý tài nguyên khoáng sản:* đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật; tăng cường quản lý, kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp khai thác khoáng sản, đất, cát, sỏi trái phép và người đứng đầu các địa phương để xảy ra vi phạm mà không phát hiện, xử lý theo thẩm quyền; rà soát, quy hoạch các mỏ đất, khu vực khai thác cát, sỏi để cấp phép khai thác phục vụ nhu cầu trong nhân dân.

- *Công tác quản lý, bảo vệ môi trường:* đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi của cán bộ và người dân về bảo vệ môi trường; thực hiện xã hội hóa công tác vệ sinh môi trường, hạn chế tối đa tình trạng ô nhiễm môi trường tại địa bàn dân cư và các làng nghề.

Trước mắt, bố trí nơi xử lý rác thải và kinh phí vận chuyển đến nơi xử lý. Phối hợp triển khai xây dựng nhà máy xử lý và tái chế rác tại thôn Cai Lé, xã Kiên Thành. Chỉ đạo các xã, thị trấn chủ động triển khai xây dựng khu xử lý rác thải của địa phương; đôn đốc UBND xã Thanh Hải thực hiện tốt công tác vận hành lò đốt rác thải của xã đảm bảo không để ảnh hưởng đến môi trường trong quá trình xử lý rác thải tại địa phương; thực hiện quyết liệt việc thu tiền dịch vụ thu gom, xử lý rác thải theo quy định; thành lập và đưa các hợp tác xã, tổ, đội vệ sinh môi trường ở các xã đi vào hoạt động. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm môi trường, nhất là tại các làng nghề, cụm công nghiệp, các lưu vực sông, cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm nặng. Quan tâm quản lý, bảo vệ môi trường nguồn tài nguyên nước ở các sông, hồ, đập, nước ngầm phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh và dân sinh.

Tiếp tục duy trì phong trào ngày cuối tuần tổng vệ sinh môi trường ở tất cả các khu, cụm dân cư trên toàn huyện. Phát huy vai trò phối hợp của các đoàn thể cơ sở như Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh, các trường học... trong phong trào xây dựng các mô hình điểm về đường làng, ngõ xóm, khu phố, cánh đồng xanh - sạch - đẹp... Gắn trách nhiệm cho chủ tịch UBND các xã, thị trấn chỉ đạo kịp thời thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải trên địa bàn, không để rác tồn lưu gây bức xúc trong nhân dân. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về môi trường, nhất là các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong năm 2019.

Thực hiện quan trắc môi trường đất, nước, không khí tại 3 xã trọng điểm trồng cây ăn quả là Quý Sơn, Giáp Sơn, Thanh Hải để xác định thực trạng môi trường và hướng xử lý phù hợp.

Đầu tư cải tạo, nâng cấp hệ thống các hồ chứa, đảm bảo cung cấp nước cho sản xuất, sinh hoạt và an toàn trong phòng, chống bão lụt. Rà soát, đánh giá hiệu quả đầu tư của từng công trình cấp nước sinh hoạt tập trung ở nông thôn để có biện pháp khắc phục, nâng cao hiệu quả sử dụng và tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh. Tăng cường quản lý, kiểm tra việc cung cấp nước sạch của doanh nghiệp cho dân cư thị trấn Chũ và vùng lân cận.

- *Công tác giải phóng mặt bằng các dự án*: tập trung cao giải phóng mặt bằng các dự án đã được đăng ký trong kế hoạch sử dụng đất, đặc biệt là 06 dự án để đáp ứng nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2019 gồm: xây dựng xây dựng hạ tầng kỹ thuật và khu dân cư Lê Duẩn kéo dài (giai đoạn 2); xây dựng hạ tầng kỹ thuật và khu dân cư sau cây xăng xã Biền Động (giai đoạn 2); xây dựng hạ tầng kỹ thuật và khu dân cư Bãi Bông, xã Hồng Giang; xây dựng hạ tầng kỹ thuật và khu dân cư phố Lim, xã Giáp Sơn; xây dựng hạ tầng kỹ thuật và khu dân cư trung tâm xã Tân Mộc; xây dựng hạ tầng kỹ thuật và khu dân cư Bùng Núi, xã Thanh Hải (*thời gian thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng từ tháng 02/2019*). Phối hợp thực hiện đảm bảo tiến độ công tác GPMB các dự án phát triển hạ tầng lớn (ĐT 289 kéo dài nối với ĐT 293, ĐT 289 từ Chũ đi Khuôn Thần, mở rộng QL 31, đường đi trung tâm xã Phú Nhuận, các dự án hạ tầng điện, nhà máy xử lý rác, các dự án hạ tầng công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch...).

Tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất ở thuộc dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật và khu dân cư các xã: Biền Động, Giáp Sơn, Tân Mộc, Thanh Hải, Hồng Giang và thị trấn Chũ; đồng thời chuẩn bị các bước đầu tư, giải phóng mặt bằng để triển khai các dự án thực hiện trong năm 2020.

3.3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị:

- *Phòng Tài nguyên & Môi trường*: chủ trì, phối hợp có hiệu quả với Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh Lục Ngạn và các ngành, các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, quản lý và bảo vệ môi trường. Điều tra, khảo sát, xây dựng phương án giá đất cụ thể để lập phương án bồi thường hỗ trợ tại các dự án triển khai mới năm 2019; lập báo cáo thuyết minh giá đất cụ thể trình Hội đồng thẩm định xem xét thẩm định trình UBND huyện phê duyệt xong trước ngày 10/5/2019; tổ chức thẩm định các phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, hồ sơ thu hồi đất do các đơn vị thực hiện công tác giải phóng mặt bằng chuyển đến và trình UBND huyện phê duyệt trước ngày 15/7/2019; thực hiện thu hồi đất tại các dự án chuyển tiếp từ năm 2018 đảm bảo tiến độ và quy định của pháp luật.

- *Trung tâm PTQĐ và CCN; các Hội đồng BT GPMB của huyện*: chủ động phối hợp với các Chủ đầu tư dự án, UBND xã, thị trấn thực hiện tham mưu thông báo thu hồi đất và kế hoạch thu hồi đất; điều tra, khảo sát, kiểm đếm đất và tài sản gắn liền với đất của các đơn vị, tổ chức, hộ gia đình có đất bị thu hồi. Hoàn thành việc lập phương án bồi thường, hỗ trợ đảm bảo chính xác, hợp pháp số liệu, phù hợp với chính sách pháp luật, đảm bảo tiến độ, kế hoạch đã phê duyệt.

- *Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện*: phối hợp với các đơn vị liên quan chủ động bàn giao hồ sơ các dự án đầu tư, bàn giao mốc giới tại thực địa xong trước ngày 30/02/2019 để các cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời triển khai công tác giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng theo kế hoạch; chủ động nguồn vốn chi trả theo phương án bồi thường giải phóng mặt bằng được phê duyệt; thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo thẩm quyền và nội dung kế hoạch thu hồi đất của UBND huyện để đảm bảo đúng tiến độ các dự án

- *UBND các xã, thị trấn*: căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch được giao và nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã, thị trấn, chủ động tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo yêu cầu tiến độ đề ra; phát huy hiệu lực chỉ đạo, điều hành, quản lý của chính quyền cơ sở. Tích cực truyền truyền, vận động các hộ gia đình có đất thu hồi đồng thuận để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án; xác nhận các thông tin về nguồn gốc đất đai, mục đích, hiện trạng sử dụng đất, thời điểm tạo lập tài sản trên đất của người có đất thu hồi, các thông tin về đối tượng chính sách, nhân khẩu đảm bảo chính xác, kịp thời.

4. Phát triển sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thu hút đầu tư

4.1. Mục tiêu, nhiệm vụ:

- Tốc độ tăng trưởng công nghiệp - xây dựng là 19,7%, giá trị đạt 3.568 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 34,1% tổng giá trị sản xuất các ngành; trong đó giá trị sản xuất công nghiệp đạt 1.402 tỷ đồng.

- Xây dựng và triển khai chương trình "mỗi xã một sản phẩm" trong lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn. Hình thành thương hiệu, nhãn hiệu; nâng cao chất lượng, giá trị, mở rộng thị trường tiêu thụ đối với các sản phẩm đặc trưng của huyện.

- Tiếp tục thu hút các dự án đầu tư phát triển công nghiệp có quy mô lớn; phân đầu thu hút được từ 2-3 doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trong năm 2019.

4.2. Giải pháp thực hiện:

- Đẩy mạnh công tác khuyến công; ưu tiên khuyến khích, hỗ trợ, tạo thuận lợi cho các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp đầu tư, mở rộng phát triển sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững; tập trung phát triển các sản phẩm chủ lực có ưu thế của địa phương (chế biến gỗ, chế biến khoáng sản, vật liệu xây dựng, mỳ gạo...).

- Đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của huyện, trọng tâm là cải cách hành chính thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng..., tăng sức cạnh tranh của huyện trong thu hút đầu tư. Chủ động tiếp cận, đẩy mạnh xúc tiến, hỗ trợ các nhà đầu tư tìm kiếm cơ hội đầu tư phát triển công nghiệp, nâng cao tỷ lệ lấp đầy các cụm, điểm công nghiệp đã quy hoạch.

- Thống kê và xây dựng kế hoạch kiểm tra đối với các cơ sở sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn. Chú trọng kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất mỳ gạo, rượu...

- Phối hợp đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình giao thông trọng điểm, mở rộng các tuyến kết nối Quốc lộ 31 với các tuyến đường tỉnh trong và ngoài huyện; đề nghị Điện lực Bắc Giang đầu tư phát triển hạ tầng lưới điện;

phối hợp Ban Quản lý dự án xây dựng dân dụng và công nghiệp tỉnh thực hiện dự án điện nông thôn; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận các nguồn vốn vay ngân hàng để đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.

4.3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị:

- *Phòng Kinh tế và Hạ tầng*: chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, tham mưu cho UBND huyện thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch về thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện, Tăng cường kiểm tra công tác vệ sinh an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực công thương trên địa bàn, đặc biệt là tại các làng nghề.

- *Phòng Tài chính - Kế hoạch*: thực hiện tốt các thủ tục hành chính; hướng dẫn, hỗ trợ thành lập mới các doanh nghiệp, hợp tác xã trong lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp.

- *Phòng Tài nguyên & Môi trường*: tham mưu, chỉ đạo quản lý nghiêm quỹ đất công ích và diện tích đất của các cụm, điểm công nghiệp tại huyện.

- *UBND các xã, thị trấn*: tăng cường tính năng động, chủ động tìm kiếm, tiếp cận các doanh nghiệp để mời gọi đầu tư các dự án công nghiệp; có kế hoạch phát huy lợi thế phát triển tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn, xây dựng sản phẩm đặc trưng của địa phương để phát triển thành hàng hóa.

5. Phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch

5.1. Mục tiêu, nhiệm vụ:

- Tốc độ tăng trưởng dịch vụ 15%, giá trị đạt 4.354 tỷ đồng, chiếm 35,5% tỷ trọng trong cơ cấu kinh tế.

- Xây dựng và triển khai chương trình "mỗi xã một sản phẩm" trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch phù hợp với lợi thế từng địa phương.

- Thu hút các dự án đầu tư phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch trên địa bàn huyện (trọng điểm là hồ Khuôn Thần, khu di tích Am Vãi). Xây dựng thí điểm 02 mô hình làng du lịch cộng đồng tại xã Tân Mộc và Quý Sơn.

5.2. Giải pháp thực hiện:

- Xây dựng, phát triển, bảo vệ và giữ vững thương hiệu, nhãn hiệu các sản phẩm đã đăng ký bảo hộ độc quyền; đẩy mạnh xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, tìm kiếm và mở rộng thị trường, tăng cường xuất khẩu; xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm mới có thế mạnh (cam, bưởi, rượu Kiên Thành), nâng cao giá trị thương mại đối với các sản phẩm đã có thương hiệu (vải thiều, mỳ Chũ).

- Tạo thuận lợi cho các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển các loại hình thương mại, dịch vụ; tăng nguồn thu và việc làm từ hệ thống nhà hàng, khách sạn phục vụ du khách và thương nhân trong vụ tiêu thụ vải thiều; mở rộng các loại hình vận tải hàng hóa, hành khách, bến thủy nội địa, hình thành các tour, tuyến du lịch sinh thái, tâm linh gắn với trang trại, vườn quả... phục vụ du khách.

- Chỉ đạo 02 xã Quý Sơn, Tân Mộc đẩy nhanh tiến độ xây dựng bãi đỗ xe, nhà trưng bày sản phẩm và các công trình phụ trợ đã được giao kế hoạch vốn trong năm 2019 để phục vụ khách du lịch và các tổ chức, cá nhân, thương nhân, doanh nghiệp đến tham quan, thu mua nông sản của nhân dân.

- Quản lý doanh thu và thực hiện nghiêm công tác quản lý nhà nước đối với các loại hình kinh doanh dịch vụ có điều kiện, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thực phẩm theo quy định.

- Tiếp tục chuyển đổi mô hình quản lý chợ nông thôn để thu hút các nguồn vốn đầu tư xây dựng, phát triển chợ. Quản lý, phát triển mạng lưới chợ, các loại hình kinh doanh dịch vụ, thương mại trên địa bàn huyện đảm bảo có quy hoạch, góp phần tạo nguồn thu và tăng thu cho ngân sách.

- Tăng cường các biện pháp quản lý thị trường, chống buôn lậu và gian lận thương mại, nhất là lĩnh vực sản xuất kinh doanh thực phẩm, sản xuất và kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; xây dựng, triển khai kế hoạch giải quyết tình trạng trừ lùi cân trong vụ thu hoạch vải thiều năm 2019.

5.3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị:

- *Phòng Kinh tế và Hạ tầng:* chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tham mưu đẩy mạnh thu hút đầu tư, xúc tiến thương mại cho các sản phẩm chủ lực của huyện như: vải thiều, cây có múi, táo, mỳ, rượu, mật ong; quản lý có hiệu quả đối với các loại hình chợ, các hoạt động thương mại, dịch vụ, sản xuất và kinh doanh rượu; quản lý vệ sinh ATTP theo chức năng. Xây dựng triển khai kế hoạch thực hiện các biện pháp chấm dứt tình trạng trừ lùi cân trong thu mua vải thiều trên địa bàn huyện năm 2019.

- *Đội Quản lý thị trường số 5, Đội Quản lý Trật tự GT, XD & MT, Công an huyện, Chi cục Thuế Lục Ngạn:* xây dựng kế hoạch kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống gian lận thương mại; chủ trì phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp thường xuyên kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ thị trường vật tư nông nghiệp; cử cán bộ tham gia đội kiểm tra liên ngành của huyện; kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành quy định về niêm yết giá và thực hiện bán nước đá công nghiệp, thùng xộp theo giá niêm yết. Tiến hành lấy mẫu xét nghiệm một số mẫu chế phẩm, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật...

- *Phòng Văn hóa & Thông tin:* chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh tham mưu thực hiện các hoạt động truyền thông, quảng bá tiềm năng, thế mạnh phát triển du lịch của địa phương trong năm 2019 để phát triển du lịch hồ Khuôn Thần và thu hút đầu tư du lịch tâm linh văn hóa chùa Am Vãi, đền Hả theo quy hoạch đã được phê duyệt.

- *UBND các xã, thị trấn:* chủ động tổ chức triển khai thực hiện công tác thu hút đầu tư; có kế hoạch xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, quảng bá các sản phẩm đặc trưng của địa phương, phát triển các sản phẩm dịch vụ, du lịch có thế mạnh; phát huy hiệu lực chỉ đạo, điều hành và chịu trách nhiệm về quản lý nhà nước đối với lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch tại địa bàn.

6. Về huy động nguồn lực cho đầu tư xây dựng các công trình thiết yếu, dự án chuyển tiếp và kết cấu hạ tầng, đô thị

6.1. Mục tiêu, nhiệm vụ:

- Huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt trên 4.826 tỷ đồng.

- Cứng hóa mới 394 km đường giao thông nông thôn theo Nghị quyết số 06 và 07 của HĐND tỉnh. Phối hợp đầu tư xây dựng 08 cầu dân sinh tại các xã: Tân Mộc, Đèo Gia, Sa Lý, Sơn Hải, Tân Sơn, Cẩm Sơn.

- Đẩy nhanh tiến độ thi công 04 dự án HTKT & khu dân cư chuyển tiếp từ năm 2018; triển khai đảm bảo tiến độ 06 dự án HTKT và khu dân cư năm 2019.

- Tiếp tục triển khai 02 dự án: cải tạo, nâng cấp đường vào trung tâm xã Kim Sơn và Phú Nhuận; xây dựng, cải tạo hạ tầng thiết yếu vùng cây ăn quả tập trung có giá trị kinh tế cao huyện Lục Ngạn (vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ theo kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 -2020 và 2019 - 2023).

- Hoàn thiện các thủ tục trình UBND tỉnh phê duyệt Đồ án quy hoạch chung đô thị Chũ, tỉnh Bắc Giang trong quý I/2019; quy hoạch chung thị trấn Phì Điền trong quý III/2019

- Hoàn thiện các thủ tục trình UBND tỉnh phê duyệt danh mục các dự án lựa chọn nhà đầu tư như: Khu đô thị mới Chợ Nông sản (22,36ha), Khu đô thị mới trung tâm thị trấn Chũ (11 ha), Khu đô thị mới xã Quý Sơn (27ha), Khu đô thị mới Phố Kép, xã Hồng Giang (42 ha), Khu đô thị mới Phố Kim, xã Phượng Sơn (19ha), Khu trung tâm thương mại kết hợp chợ truyền thống thị trấn Chũ, các dự án khu trung tâm thương mại, dịch vụ tổng hợp, khách sạn tại xã Nghĩa Hồ...

6.2. Giải pháp thực hiện:

- Chú trọng huy động mọi nguồn lực đầu tư cho xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nhất là đô thị; xây dựng, cải tạo và nâng cấp hệ thống thủy lợi, cơ sở vật chất trường, lớp học, trạm y tế, các công trình thiết yếu của huyện, các xã và thị trấn.

- Thường xuyên phát triển kết cấu hạ tầng, đô thị theo quy hoạch và danh mục các công trình đầu tư theo kế hoạch phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi và phát triển đô thị giai đoạn 2016-2020 đã được phê duyệt; đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống đường giao thông nông thôn, miền núi, tạo ra mạng lưới giao thông thông suốt, trọng tâm là đầu tư xây dựng, nâng cấp đường tới trung tâm xã, đường liên xã, đường trục thôn, liên thôn.

- Tập trung chỉ đạo việc cung ứng xi măng, cấp kinh phí hỗ trợ, hướng dẫn kỹ thuật và thủ tục đầu tư, thanh quyết toán cho các xã, thị trấn, các thôn và khu dân cư xây dựng đường bê tông theo Nghị quyết 06, 07 của HĐND tỉnh.

- Chủ động xây dựng, rà soát, điều chỉnh các quy hoạch đảm bảo thống nhất; phối hợp với các sở, ngành có liên quan hoàn thành các trình tự, thủ tục trình UBND tỉnh phê duyệt các dự án, quy hoạch và danh mục các dự án có lựa chọn nhà đầu tư theo quy định. Tổ chức lập quy hoạch chi tiết khu trung tâm thị trấn mới để quản lý, thu hút đầu tư và xác định phạm vi ranh giới khu trung tâm huyện Lục Ngạn mới khi thị xã Chũ được thành lập

- Tiếp tục giải tỏa hành lang giao thông, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đô thị; đầu tư lát vỉa hè, xây dựng rãnh thoát nước, chỉnh trang cây xanh, điện chiếu sáng và các công trình công cộng tại thị trấn Chũ.

6.3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị:

- *Phòng Kinh tế và Hạ tầng:* chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo sâu sát, thực hiện đảm bảo đúng tiến độ kế hoạch làm đường giao thông nông thôn năm 2019. Chỉ đạo bộ phận chuyên môn đẩy nhanh tiến độ thẩm định các hồ sơ, sớm khởi công các công trình đã có kế hoạch vốn và chuẩn bị đầu tư. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, phát

triển đô thị và quản lý hoạt động xây dựng theo quy định. Phối hợp với các sở có liên quan hoàn thiện các thủ tục phê duyệt Đồ án quy hoạch chung đô thị Chủ; hoàn thành công tác lập quy hoạch chung thị trấn Phì Điền, huyện Lục Ngạn trình UBND tỉnh phê duyệt trong quý III/2019.

- *Phòng Tài chính - Kế hoạch*: tham mưu cho UBND huyện bố trí ngân sách, phân bổ kinh phí; hướng dẫn, giám sát các cơ quan, đơn vị sử dụng, thanh quyết toán kinh phí làm đường giao thông nông thôn theo Nghị quyết số 06, 07 của HĐND tỉnh; tập trung nguồn lực để đầu tư nâng cấp, chỉnh trang đô thị Chủ và thực hiện các dự án trọng điểm của năm 2019.

- *Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện*: đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các thủ tục phê duyệt các dự án; bàn giao mốc giới cho các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức BT-GPMB thực hiện dự án đảm bảo tiến độ. Sớm hoàn thiện các thủ tục khởi công tất cả các công trình xây dựng cơ bản do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng làm chủ đầu tư.

- *Phòng Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm PTQĐ&CCN huyện, UBND các xã, thị trấn*: tập trung phối hợp thực hiện nhanh công tác thu hồi đất, bồi thường GPMB các dự án để đảm bảo tiến độ kế hoạch công tác đầu tư xây dựng hạ tầng, đấu giá quyền sử dụng đất...

- *Đội Quản lý trật tự GT, XD & MT huyện*: tăng cường phối hợp, đẩy nhanh thực hiện kế hoạch giải tỏa hành lang an toàn giao thông, lập lại trật tự đô thị, quản lý nghiêm trật tự đô thị sau giải tỏa; xử lý quyết liệt các vi phạm về trật tự giao thông, xây dựng và môi trường trên địa bàn huyện theo quy định; vận hành và khai thác hiệu quả, tiết kiệm hệ thống điện chiếu sáng đô thị Chủ.

- *UBND các xã, thị trấn*: chủ động tổ chức triển khai thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản về hạ tầng; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn trong giải phóng mặt bằng các dự án; phát huy hiệu lực chỉ đạo, điều hành và chịu trách nhiệm về quản lý nhà nước đối với lĩnh vực xây dựng tại địa bàn.

7. Về quản lý tài chính, thu - chi ngân sách

7.1. Mục tiêu, nhiệm vụ:

- Phần đầu hoàn thành và hoàn thành vượt mức dự toán ngân sách năm 2019; hoàn thành mục tiêu thu ngân sách trên địa bàn trong dự toán đạt 328,730 tỷ đồng, trong đó thu tiền sử dụng đất đạt 256 tỷ đồng.

- Đẩy mạnh thực hiện tiết kiệm, phòng chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý tài chính - ngân sách; xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh về tài chính - ngân sách để đáp ứng kịp thời các nhiệm vụ chính trị, an ninh - quốc phòng và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.

2. Giải pháp thực hiện:

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt thực hiện các biện pháp chống thất thu, hụt thu ngân sách. Thu đúng, thu đủ các khoản thuế, đặc biệt là thuế đối với khu vực ngoài quốc doanh và tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, thuế xây dựng cơ bản trong dân. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế; thanh tra, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai và nộp thuế, thực hiện nghiêm các

biện pháp chống thất thu thuế, đôn đốc xử lý thu nợ và cưỡng chế thuế theo quy định. Thu quyết liệt các khoản nợ có khả năng thu (tính đến ngày 31/12/2018) và không để phát sinh nợ đọng mới.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, nhất là ngân sách cấp xã và các trường học; thực hiện triệt để tiết kiệm chi. Thực hiện nghiêm túc công tác công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, giám sát trong lĩnh vực quản lý ngân sách góp phần làm lành mạnh các quan hệ tài chính; nâng cao kỷ cương, kỷ luật trong công tác quản lý tài chính, ngân sách.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án hạ tầng kỹ thuật và khu dân cư trên địa bàn huyện năm 2019 để đầu giá thu tiền sử dụng đất. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trong việc thu tiền, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân trúng đấu giá quyền sử dụng đất.

- Tăng cường công tác quản lý, điều hành ngân sách, kiểm tra về định mức, chế độ chi tiêu đối với nguồn kinh phí đã giao khoán cho các đơn vị quản lý hành chính, các đơn vị sự nghiệp, phát huy quy chế dân chủ trong chi tiêu nội bộ và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả cơ chế quản lý tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

- Quan tâm thực hiện các chính sách bảo đảm an sinh xã hội; thực hiện chi trả kịp thời và đầy đủ các chế độ, chính sách như chế độ cho giáo viên mầm non, kinh phí hỗ trợ hộ nghèo, kinh phí bảo trợ xã hội từ nguồn bổ sung có mục tiêu của ngân sách Nhà nước.

- Thực hiện triệt để tiết kiệm chi, đặc biệt là chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền, hạn chế tối đa về số lượng và quy mô tổ chức lễ hội, hội thảo, hội nghị và các nhiệm vụ chi không cần thiết, không cấp bách khác.

- Thực hiện nghiêm túc công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát tài chính trong lĩnh vực quản lý ngân sách Nhà nước để đảm bảo sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích, góp phần làm lành mạnh các quan hệ tài chính; nâng cao kỷ cương, kỷ luật trong công tác quản lý tài chính, ngân sách.

- Bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ làm công tác tài chính, kế toán của các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn; xác định rõ trách nhiệm quản lý tài chính - ngân sách của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị để thanh tra, kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá, kiểm điểm.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị:

- *Chi cục Thuế Lục Ngạn:* chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các xã thị trấn thực hiện thu đúng, thu đủ, kịp thời nộp các khoản thuế vào ngân sách nhà nước. Tiếp tục kiểm tra, xử lý các trường hợp chây ì không chịu nộp các khoản thuế còn nợ đọng, không để nợ đọng phát sinh. Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện thu thuế cho các hộ trúng đấu giá quyền sử dụng đất để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngay trong ngày tại Bộ phận Một cửa điện tử của huyện.

- *Hạt Kiểm lâm huyện:* phối hợp với các cơ quan có liên quan, thực hiện bảo vệ rừng trên địa bàn. Tuyên truyền, giáo dục pháp luật, chế độ, chính sách về quản lý bảo vệ rừng và phát triển rừng, kiểm tra, ngăn chặn các hành vi vi phạm các quy

định về quản lý, bảo vệ rừng. Xử lý nghiêm các vụ vi phạm thuộc lĩnh vực quản lý, nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

- *Đội Quản lý thị trường*: chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, đấu tranh chống các vi phạm pháp luật trong hoạt động thương mại, chủ động tham mưu xử phạt hành chính theo thẩm quyền các vụ vi phạm trong hoạt động thương mại.

- *Công an huyện*, phối hợp với các cơ quan Nhà nước có liên quan tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát xử phạt nghiêm các vụ vi phạm hành chính.

- *Ban Quản lý dự án ĐTXD, Trung tâm PTQĐ&CCN, Phòng Tài nguyên và Môi trường*: đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án; hoàn thiện các thủ tục trình phê duyệt giá đất và tổ chức đấu giá thu tiền sử dụng đất, phát đấu hoàn thành kế hoạch thu tiền sử dụng đất năm 2019.

- *Phòng Tài chính - Kế hoạch*: phối hợp với Chi cục Thuế Lục Ngạn, Kho bạc Nhà nước Lục Ngạn, các ngân hàng thương mại trên địa bàn đẩy nhanh tiến độ thu ngân sách, tăng cường cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế. Thường xuyên hướng dẫn các cơ quan, đơn vị dự toán thuộc huyện quản lý, sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ. Kịp thời tham mưu cho UBND huyện phân bổ, hỗ trợ kinh phí cho các nhiệm vụ phát sinh cấp bách. Tăng cường kiểm tra, giám sát, thẩm định việc sử dụng ngân sách của các đơn vị; tham mưu xử lý kịp thời các đơn vị để xảy ra sai phạm.

- *UBND các xã, thị trấn*: chủ động tổ chức triển khai thực hiện thu ngân sách trên địa bàn đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch giao; quản lý nghiêm và sử dụng hiệu quả dự toán ngân sách, các nguồn đầu tư, hỗ trợ được phân bổ; phát huy hiệu lực chỉ đạo, điều hành và chịu trách nhiệm về quản lý nhà nước đối với lĩnh vực thu - chi, quản lý tài chính - ngân sách tại địa bàn.

B. VỀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA – XÃ HỘI

1. Phát triển giáo dục - đào tạo

1.1. Mục tiêu, nhiệm vụ:

- Xây dựng thêm 02 trường (THCS Tân Sơn, Mầm non Hộ Đáp) đạt chuẩn quốc gia, nâng tổng số lên 91/94 trường thuộc huyện quản lý đạt chuẩn (96,8%); xóa 15 điểm trường lẻ, tỷ lệ phòng học kiên cố đạt 87%.

- Giữ vững đơn vị đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS mức độ 2 và xóa mù chữ mức độ 2.

- Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS đạt 97%; điểm bình quân 04 môn thi vào lớp 10 đạt từ 4,0 điểm trở lên/ tổng số học sinh dự thi.

- 100% trường học trong huyện nối mạng internet, khai thác công nghệ thông tin có hiệu quả; 100% trường THCS, THPT dạy tin học và ngoại ngữ.

- Xây dựng Đề án nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn bậc THCS đến năm 2025. Tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho Trường THCS Trần Hưng Đạo theo kế hoạch xây dựng trường trọng điểm chất lượng cao.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 52,1%.

1.2. Giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 63-CTr/TU ngày 08/8/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch của UBND tỉnh về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Chỉ thị số 40/CT- TW của Ban Bí thư và Quyết định số 09/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về “xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục”; khuyến khích tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên đi học chuyên môn, chính trị, quản lý giáo dục và quản lý nhà nước.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý các cấp có trình độ chuyên môn, phẩm chất chính trị tốt, tinh thần trách nhiệm cao đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục trong tình hình mới; quy hoạch, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý trẻ, có năng lực để kế cận. Tham mưu tuyển thêm giáo viên đảm bảo đáp ứng về số lượng và chất lượng phục vụ công tác giảng dạy.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đổi mới phương pháp dạy và học; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh. Đặc biệt coi trọng giáo dục đạo đức, lối sống, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, ý thức trách nhiệm công dân cho học sinh. Phát triển toàn diện các cấp học, bậc học; đẩy mạnh xã hội hoá, xây dựng xã hội học tập; thực hiện định hướng nghề nghiệp ở bậc trung học phổ thông. Nâng cao chất lượng dạy nghề cho lao động nông thôn.

- Tiếp tục xây dựng, củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới. Tăng cường quản lý, kiểm tra hành chính, quản lý chuyên môn, quản lý tài chính ở các trường học. Chấn chỉnh, xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực, chạy theo hình thức và thành tích.

- Đẩy mạnh xây dựng mô hình trường trọng điểm chất lượng cao ở bậc mầm non, tiểu học và THCS theo Đề án của huyện; khảo sát, đánh giá, lựa chọn thêm các trường ở các cụm xã để mở rộng xây dựng mô hình trường trọng điểm ở các khu vực trong huyện.

- Tăng cường dạy ngoại ngữ và tin học trong các nhà trường, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học, khai thác có hiệu quả công nghệ thông tin và mạng internet.

- Tiếp tục huy động, phối hợp, tăng cường đầu tư các nguồn lực để phát triển đồng bộ các bậc học; ưu tiên bố trí quỹ đất, đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất, đẩy nhanh tiến độ kiên cố hóa trường lớp học, xóa các điểm trường lẻ không phù hợp, từng bước hiện đại hóa trang thiết bị dạy học, xây dựng trường chuẩn theo hướng bền vững và đi vào chiều sâu.

- Đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế địa phương; khuyến khích xây dựng xã hội học tập, tổ chức các trung tâm học tập cộng đồng đi vào hoạt động thực chất.

1.3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND huyện xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển toàn diện và đổi mới giáo dục - đào tạo trên địa bàn huyện.

- Các trường THPT, Phổ thông DTNT, Trung tâm GDNN&GDTX trên địa bàn huyện tăng cường phối hợp, chủ động triển khai đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của bậc THPT trên địa bàn huyện.

- UBND các xã, thị trấn: phối hợp, hỗ trợ các trường học trên địa bàn tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật, kiên cố hóa trường lớp học, thực hiện hoàn thiện các tiêu chí xây dựng trường chuẩn quốc gia, xóa các điểm trường lẻ; phát huy hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng, đẩy mạnh phong trào khuyến học; tuyên truyền khuyến khích người dân tham gia các hình thức đào tạo nghề để tăng khả năng giải quyết việc làm.

2. Lĩnh vực y tế, dân số, an sinh xã hội, bảo vệ và chăm sóc trẻ em

2.1. Mục tiêu, nhiệm vụ

- Tỷ lệ người dân có thẻ bảo hiểm y tế đạt 99% trở lên; có thêm 200 người tham gia BHXH tự nguyện; 80% tổng số các doanh nghiệp trên địa bàn đang hoạt động tham gia BHXH, BHYT cho người lao động theo quy định.

- Mức giảm tỷ lệ sinh 0,11‰; tốc độ tăng dân số tự nhiên là 1,13%. Duy trì ổn định mức sinh, tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên, phân đầu kiểm chế tình trạng sinh lần 3 trở lên, mất cân bằng giới tính khi sinh (tỷ lệ giới tính khi sinh dưới 115 trẻ nam/100 trẻ nữ); thực hiện chiến lược nâng cao chất lượng dân số. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm còn dưới 13%.

- Xây dựng xã Phú Nhuận đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế, nâng tổng số lên 30 xã, thị trấn (100%).

- Không để xảy ra các sự cố về an toàn thực phẩm và dịch bệnh ở người lan rộng trên địa bàn huyện.

- Cùng cố xây dựng xã phù hợp với trẻ em; giảm thiểu tai nạn thương tích, tai nạn đuối nước ở trẻ em. 30/30 xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em.

- Rà soát đối tượng nghiện ma túy để tổ chức điều trị thay thế ma túy bằng methadol. Thực hiện kế hoạch lập hồ sơ, khám, quản lý sức khỏe người dân (hồ sơ điện tử) trên địa bàn huyện theo kế hoạch.

2.2. Giải pháp thực hiện:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Hội nghị lần thứ 6 BCH TW Đảng khóa XII: Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới; Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 về công tác dân số trong tình hình mới và các đề án, kế hoạch của tỉnh về cơ cấu lại hệ thống tổ chức đơn vị y tế.

- Thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, nâng cao năng lực giám sát, phòng, chống bệnh, dịch; tăng cường quản lý, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, hoạt động hành nghề y - dược từ tuyến huyện đến cơ sở, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở y tế công lập; chấn chỉnh, nâng cao ý thức của đội ngũ cán bộ y tế trên địa bàn. Đẩy mạnh quá trình xã hội hóa về y tế, tạo thuận lợi cho nhà đầu tư khởi công xây dựng Bệnh viện Đa khoa Bắc Thăng Long.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình, giáo dục sức khỏe sinh sản cho vị thành niên và thanh niên.

- Củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của mạng lưới y tế cộng đồng, y tế thôn bản. Làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho bà mẹ mang thai và trẻ em, nhất là công tác tiêm chủng, phòng chống suy dinh dưỡng, phòng bệnh, sàng lọc trước sinh và sơ sinh. Quan tâm công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ngay tại gia đình, cộng đồng và tuyến y tế xã. Tiếp tục duy trì chương trình hỗ trợ điều trị cho người nghiện ma túy và các bệnh xã hội theo quy định.

- Tăng cường kết hợp giữa quân - dân y, công lập và ngoài công lập, y học hiện đại và y học cổ truyền. Duy trì, bảo tồn, phát huy các phương pháp, bài thuốc dân gian và nguồn dược liệu có giá trị của địa phương.

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền sâu rộng đến người lao động và nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của chính sách BHXH, BHYT trong hệ thống an sinh xã hội để người lao động và nhân dân hiểu rõ về quyền lợi, trách nhiệm tham gia BHXH, BHYT.

- Quy hoạch, giải phóng mặt bằng, bố trí quỹ đất thu hút đầu tư xây dựng bệnh viện đa khoa tư nhân chất lượng cao và bệnh viện chuyên khoa sản nhi khu vực để đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng, UBND các xã, thị trấn rà soát toàn bộ quá trình xây dựng “xã phù hợp với trẻ em”. Củng cố, kiện toàn bộ máy Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở cấp huyện, cấp xã gắn với trách nhiệm người đứng đầu địa phương, đơn vị. Kiểm tra, rà soát, cảnh báo về các điểm sông suối, ao hồ, đập... có thể gây nguy hiểm cho trẻ em để thiết lập hệ thống cảnh báo tai nạn đuối nước. Chân chính công tác quản lý trẻ em trong dịp nghỉ hè. Xây dựng các bể bơi trường học, tập trung mở các lớp dạy bơi cho trẻ em theo kế hoạch đã đề ra. Nhân rộng các hoạt động giáo dục kỹ năng sống phù hợp với trẻ em ở các nhà trường và cộng đồng. Nắm chắc những trường hợp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, thiếu sự chăm sóc và quản lý thường xuyên của gia đình để có biện pháp quản lý, hỗ trợ phù hợp.

2.3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị:

- *Phòng Y tế:* chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn phát huy vai trò, trách nhiệm quản lý nhà nước, quản lý ngành, thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn và công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân; xây dựng kế hoạch, chương trình công tác cụ thể năm 2019 để tổ chức triển khai thực hiện.

- *Trung tâm Y tế huyện:* chủ trì, phối hợp với các cơ quan thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh, bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe cho nhân dân, phòng, chống dịch bệnh ở người, công tác dân số - KHHGĐ trong tình hình mới; xây dựng, triển khai kế hoạch xã Phú Nhuận đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế năm 2019, tổ chức lập sổ điện tử theo dõi sức khỏe người dân, đẩy mạnh cải cách hành chính trọng cung cấp dịch vụ y tế cho người dân, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao.

- *Bảo hiểm xã hội huyện* chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn tăng cường tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp và nhân dân tự nguyện tham gia BHXH, BHYT, BHTN; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, giao dịch điện tử trong việc thu, cấp sổ BHXH, thẻ BHYT và thanh toán chế độ, chính sách cho các tổ chức, cá nhân đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

- *Phòng Lao động - TB&XH* phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo thực hiện rà soát, đánh giá, củng cố công tác xây dựng xã, thị trấn phù hợp với trẻ em; đặc biệt tăng cường các biện pháp bảo vệ trẻ em, phòng chống bạo hành, xâm hại trẻ em; thường xuyên tuyên truyền, cảnh báo, kiểm tra, kiểm điểm việc triển khai các biện pháp phòng, chống tai nạn đuối nước ở các xã, thị trấn, các trường học và các địa điểm hay xảy ra tai nạn đuối nước trên địa bàn.

- *UBND các xã, thị trấn*: tập trung phối hợp, hỗ trợ trạm y tế tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật, hoàn thiện thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới y tế cộng đồng; tiếp tục đẩy mạnh công tác dân số - KHHGD; chấn chỉnh và thực hiện nghiêm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, phòng chống, ngăn ngừa hiệu quả tai nạn đuối nước.

3. Phát triển văn hóa, thể thao, thông tin, tuyên truyền, du lịch

3.1. Mục tiêu, nhiệm vụ:

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành TW Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, trọng tâm là xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú, đa dạng; bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa truyền thống; thực hiện kế hoạch xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao; kế hoạch phát triển du lịch giai đoạn 2016- 2020. Tiếp tục phát triển toàn diện phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao trong nhân dân; nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền và dân vận.

- Phần đầu có 85,9% số hộ gia đình, 71% số làng và khu phố, 85% số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt danh hiệu văn hóa; 09 xã đạt chuẩn văn hoá nông thôn mới; thiết lập nếp sống văn hóa, văn minh đô thị ở thị trấn Chũ.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan quản lý hành chính nhà nước gắn với công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước trong huyện, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân làm việc với cơ quan hành chính nhà nước nhanh gọn, tiết kiệm, hiệu quả.

3.2. Giải pháp thực hiện:

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”; trọng tâm là xây dựng gia đình, làng bản, khu phố, cơ quan văn hóa; tăng cường tuyên truyền, quản lý thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.

- Tổ chức tốt Lễ hội đền Hả, Hội hát Sloong hao và phiên chợ Xuân vùng cao, Giao lưu văn hóa - thể thao các dân tộc huyện Lục Ngạn và các hoạt động văn hóa, thể thao mừng Đảng, mừng Xuân 2019, phục vụ các hoạt động chính trị của địa phương.

- Phát triển mạnh mẽ phong trào thể dục thể thao quần chúng và các mô hình luyện tập thể thao hiệu quả ở các địa phương, đơn vị; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng về nghệ thuật, thể thao cho thanh thiếu nhi có năng khiếu.

- Duy trì và mở rộng các mô hình câu lạc bộ TDTT, các đội văn nghệ chuyên nghiệp và quần chúng, CLB hát dân ca các dân tộc, các CLB sinh hoạt văn hóa truyền thống của các dân tộc trong huyện.

- Bố trí nguồn lực thực hiện kế hoạch xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao. Tiếp tục quy hoạch, giải phóng mặt bằng để đầu tư xây dựng, mở rộng sân vận động của huyện và các di tích lịch sử trọng điểm.

- Phát động nhân dân, các thôn, khu phố, xã, thị trấn tổ chức chỉnh trang, tạo diện mạo mới về không gian văn hóa ở các đô thị, các thôn, xã nông thôn mới (sáng - xanh - sạch - đẹp).

- Khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư của các công trình văn hóa, thể thao trên địa bàn huyện (sân vận động, nhà văn hóa, cung văn hóa...).

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về văn hóa, thông tin trên địa bàn; đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, dân vận phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội trọng tâm của huyện.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Cổng Thông tin điện tử của huyện, hệ thống truyền thanh, truyền hình huyện, hệ thống truyền thanh cơ sở, đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời để định hướng dư luận xã hội, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Quan tâm hỗ trợ Tập đoàn FLC lập quy hoạch và triển khai đầu tư thực hiện dự án khu du lịch hồ Khuôn Thân, xã Kiên Lao; thu hút đầu tư vào khu du lịch văn hóa tâm linh chùa Am Vãi theo quy hoạch đã được phê duyệt. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển du lịch sinh thái hồ Cầm Sơn; từng bước quy hoạch, hình thành, phát triển loại hình du lịch cộng đồng nhằm thu hút du khách đến thăm quan, trải nghiệm tại huyện.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông thực hiện nghiêm Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 29/2/2017 của UBND huyện về ngầm hóa, chỉnh trang mạng cáp thông tin trên địa bàn huyện giai đoạn 2018-2020.

3.3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị:

- *Phòng Văn hóa & Thông tin:* chủ trì, thực hiện tốt công tác tham mưu, quản lý nhà nước, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển văn hóa, thể thao, thông tin, tuyên truyền và du lịch; quản lý, vận hành có hiệu quả Cổng Thông tin điện tử của huyện.

- *Trung tâm Văn hóa - Thông tin & TT huyện:* xây dựng kế hoạch, chương trình công tác cụ thể năm 2019, tham mưu dự trù bố trí nguồn lực, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, các xã, thị trấn tổ chức tốt các nhiệm vụ được giao.

- *Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn:* tăng cường phối hợp thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền, dân vận, đảm bảo hiệu lực quản lý nhà nước về văn hóa, thông tin, thúc đẩy phát triển đời sống văn hóa, thể thao trong đội ngũ cán bộ và các tầng lớp nhân dân.

4. Thực hiện các chính sách xã hội, giảm nghèo, giải quyết việc làm, chính sách dân tộc miền núi

4.1. Mục tiêu, nhiệm vụ:

- Tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện còn 7,2%, giảm 3,35% so với năm 2018.

- Tạo việc làm mới cho 3.450 người, trong đó 310 người xuất khẩu lao động.

- Phân bổ nguồn vốn Chương trình 135 đầu tư mới 33 công trình với tổng kinh phí 12.316 triệu đồng; xây dựng 04 công trình thuộc Đề án 36 thôn, bản đặc biệt khó khăn với tổng số vốn 6.764,5 triệu đồng.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho người có công, xóa đói giảm nghèo, dân tộc miền núi, các đối tượng bảo trợ xã hội. Đảm bảo ổn định đời sống nhân dân, quan tâm chăm lo, hỗ trợ kịp thời các trường hợp có hoàn cảnh đặc biệt và người yếu thế; không để người dân có hoàn cảnh đặc biệt mà không nhận được sự hỗ trợ, không để những người yếu thế ở lại phía sau.

4.2. Giải pháp thực hiện:

- Tập trung thực hiện có hiệu quả các chính sách, cơ chế hỗ trợ giảm nghèo bền vững; phân bổ các nguồn lực hỗ trợ giảm nghèo theo hướng tập trung, ưu tiên hỗ trợ phát triển hạ tầng giao thông, điện, thủy lợi... phục vụ sản xuất của người dân và phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương. Chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác điều tra, rà soát, đánh giá hộ nghèo năm 2019 đảm bảo công khai, minh bạch, chính xác.

- Tiếp tục hỗ trợ chuyển đổi nghề cho nông dân, phát triển các ngành nghề nông thôn để giải quyết việc làm tại chỗ. Duy trì, mở rộng quy mô các ngành nghề hiện có nhiều lợi thế như sản xuất mỳ gạo, gia công cơ khí, mộc dân dụng; phát triển một số ngành nghề có thế mạnh như trồng cây ăn quả gắn với chế biến nông sản; phát triển chăn nuôi đại gia súc gắn với chế biến thực phẩm; hỗ trợ vốn, kỹ thuật cho người dân để phát triển kinh tế rừng gắn với công nghiệp chế biến lâm sản.

- Tăng cường công tác đào nghề, nâng cao hiệu quả dạy nghề gắn với giải quyết việc làm. Chủ động đào tạo, cung cấp lao động có tay nghề, trình độ cho lĩnh vực công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp, nông - lâm nghiệp, khu vực nông thôn. Xây dựng chương trình phối hợp hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực với các tổ chức, doanh nghiệp, trong đó tập trung đào tạo nghề điện tử, cơ khí, may, xây dựng và chế biến nông sản... Vận động các doanh nghiệp hỗ trợ đào tạo nghề, tiếp nhận lao động thuộc các hộ nghèo sau đào tạo, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động. Chú trọng định hướng nghề nghiệp cho thanh thiếu niên...

- Tiếp tục thu hút các dự án sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ cần nhiều lao động đầu tư vào địa bàn. Quy hoạch đa dạng hóa các ngành nghề sản xuất, kinh doanh. Khuyến khích các thành phần kinh tế hưởng ứng phong trào khởi nghiệp, thành lập doanh nghiệp và mở rộng đầu tư tại địa phương.

- Giám sát, quản lý, kiểm tra việc thực hiện các chính sách đối với người lao động, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn, nhất là các chế độ tiền lương, bảo hiểm, bảo hộ lao động; cải thiện điều kiện làm việc, giảm tai nạn lao động...

- Tăng cường xuất khẩu lao động theo hướng khai thác các thị trường mới nhiều tiềm năng như Thái Lan, Trung Đông, thị trường có mức thu nhập cao như Nhật Bản, Hàn Quốc. Tiếp tục duy trì các thị trường truyền thống phù hợp với đặc điểm lao động của huyện như: Đài Loan, Malaysia, đảo Síp...

- Chủ động nắm tình hình, đẩy mạnh thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển vùng dân tộc miền núi, phát huy hiệu quả các chính sách đầu tư, hỗ trợ. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

- Huy động Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể từ huyện đến cơ sở, mỗi cấp hội, đoàn thể có kế hoạch, chỉ tiêu xây dựng mô hình hỗ trợ giảm nghèo cụ thể cho một cộng đồng, một nhóm hộ hoặc một số hộ nghèo nhất định để phấn đấu thoát nghèo năm 2019 và các năm tiếp theo.

4.3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị:

- *Phòng Lao động - TB&XH*: chủ trì tham mưu chỉ đạo, phối hợp thực hiện đầy đủ, kịp thời, đảm bảo phát huy hiệu quả các chính sách phúc lợi, an sinh xã hội trên địa bàn huyện; đẩy mạnh công tác giảm nghèo.

- *Phòng Dân tộc*: chủ động nắm chắc tình hình vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chỉ đạo triển khai có hiệu quả công tác đầu tư xây dựng cơ bản, các chính sách hỗ trợ phát triển (Chương trình 135, Đề án 36 thôn bản ĐBKK...) năm 2019 tại vùng đặc biệt khó khăn và đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường công tác dân vận, tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, tạo sự đồng thuận của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

- *Đề nghị Ủy ban MTTQ và các đoàn thể nhân dân huyện* xây dựng kế hoạch triển khai các mô hình xã hội hóa hỗ trợ giảm nghèo bằng các việc làm thiết thực của tổ chức mình để phát động thực hiện từ cấp huyện đến cơ sở; đề xuất với Huyện ủy, HĐND, UBND huyện những cơ chế, chính sách cụ thể.

- *Các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn*: thường xuyên nắm chắc tình hình đời sống nhân dân tại địa bàn để kịp thời có biện pháp hỗ trợ, cứu trợ; chủ động phối hợp triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, cơ chế, chính sách đầu tư, hỗ trợ phát triển kinh tế, giải quyết việc làm, đảm bảo đời sống nhân dân; chủ động tháo gỡ khó khăn, quyết tâm thực hiện công tác giảm nghèo đạt kết quả thực chất.

C. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH

1. Về công tác đảm bảo an ninh trật tự, quốc phòng – quân sự địa phương

1.1. Mục tiêu, nhiệm vụ:

- Đảm bảo giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố quốc phòng, làm tốt công tác quân sự địa phương trên địa bàn huyện.

- Giải quyết cơ bản các vụ việc phức tạp, kéo dài về an ninh trật tự; xử lý nghiêm, dứt điểm các vụ việc gây mất ANTT khi có đủ căn cứ pháp lý; không để xảy ra bất ngờ hoặc tái diễn các điểm nóng và vụ việc phức tạp.

- Kiểm chế, trấn áp có hiệu quả các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là hoạt động cho vay nặng lãi; tiếp tục tăng cường đấu tranh phòng chống tham nhũng; kiểm chế tai nạn và giảm thiệt hại do tai nạn giao thông; kiên quyết ngăn chặn, xử lý các loại phương tiện quá khổ, quá tải vi phạm hoạt động; nâng cao chất lượng điều tra, làm án.

- Thực hiện đảm bảo chỉ tiêu, chất lượng giao, nhận quân năm 2019. Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của công tác quốc phòng, quân sự địa phương, dân quân tự vệ. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng trụ sở mới của Ban Chỉ huy Quân sự huyện, các công trình phòng thủ, hậu cần... Tiếp tục xây dựng khu vực phòng thủ vững mạnh.

1.2. Giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và các cấp đối với nhiệm vụ đảm bảo an ninh - quốc phòng tại địa phương, đơn vị.

- Tăng cường hoạt động tuần tra, kiểm soát về quân sự và an ninh; nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu và phối hợp tác chiến của lực lượng vũ trang trên địa bàn. Xây dựng, triển khai phương án cụ thể ứng phó kịp thời các tình huống xảy ra, không để bị động, bất ngờ. Đẩy mạnh phối hợp giữa lực lượng chức năng cấp huyện với các xã, thị trấn trong các đợt cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn...

- Củng cố quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân, nhất là tại các địa bàn trọng điểm. Đẩy mạnh phối hợp với các đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn, kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng - an ninh.

- Xây dựng, giáo dục, rèn luyện, quản lý lực lượng công an huyện, công an các xã, thị trấn và lực lượng quân sự địa phương có kỷ luật cao, đủ khả năng tác chiến; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, ngăn chặn và đẩy lùi các biểu hiện tiêu cực trong thực thi công vụ.

- Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, thực thi pháp luật. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về điều tra, xử lý các vụ án hình sự, vi phạm hành chính...; phối hợp chặt chẽ với các ngành làm án trong công tác điều tra, khởi tố, truy tố, xét xử, hạn chế thấp nhất xảy ra sai sót, oan sai hoặc bỏ lọt tội phạm. Phát huy vai trò kiểm tra, giám sát của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, nhân dân và báo chí... trong công tác đảm bảo an ninh trật tự.

- Đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc, bài trừ tệ nạn xã hội. Tăng cường công tác tuyên truyền, dân vận của lực lượng vũ trang; chỉ đạo lực lượng phụ trách địa bàn nắm chắc tình hình an ninh trật tự, diễn biến trong đời sống nhân dân, nhất là tình hình an ninh trật tự, hoạt động tín ngưỡng tôn giáo ở nông thôn, vùng dân tộc thiểu số, các địa bàn triển khai các dự án trọng điểm của huyện năm 2019 để kịp thời tham mưu với Huyện ủy, UBND huyện chỉ đạo giải quyết hiệu quả các vấn đề phát sinh; củng cố đoàn kết quân - dân, phát huy sức mạnh của nhân dân trên mặt trận bảo vệ an ninh trật tự và quốc phòng, quân sự địa phương.

1.3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị:

- Công an huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng, lực lượng quân sự địa phương tham mưu cho UBND huyện thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội, đảm bảo ATGT trên địa bàn huyện, không để xảy ra điểm nóng, vụ việc phức tạp về ANTT; đấu tranh quyết liệt làm giảm mạnh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, các hoạt động cho vay nặng lãi dưới mọi hình thức, giảm thiểu tai nạn giao thông cả về số vụ và số người thiệt mạng; kiểm tra, kiểm soát và xử lý nghiêm tình trạng xuất cảnh trái phép, phương tiện chở quá khổ, quá tải trên địa bàn huyện theo thẩm quyền. Chỉ đạo UBND và Công an các xã, thị trấn triển khai chặt chẽ, đồng bộ, thống nhất các nhiệm vụ bảo đảm an ninh trật tự, thực hiện có hiệu quả Phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc".

- *Ban Chỉ huy Quân sự huyện* chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, các đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, kế hoạch đảm bảo quốc phòng, công tác quân sự địa phương, củng cố nền quốc phòng toàn dân, xây dựng khu vực phòng thủ huyện vững mạnh.

- *UBND các xã, thị trấn*: trực tiếp chịu trách nhiệm quản lý, chỉ đạo, phối hợp thực hiện nghiêm các nhiệm vụ đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội, công tác quốc phòng - quân sự địa phương ở xã, thị trấn; củng cố, triển khai có hiệu quả phong trào Toàn dân bảo vệ ANTQ, xây dựng quốc phòng toàn dân.

2. Củng cố, nâng cao chất lượng công tác tư pháp, thi hành án; công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư KNTC

2.1. Mục tiêu, nhiệm vụ:

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, xếp hạng đánh giá công tác tư pháp của huyện; tăng cường hiệu lực, hiệu quả các hoạt động hỗ trợ tư pháp, kiểm soát tư pháp, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, tư vấn pháp luật từ huyện đến cơ sở phục vụ thực hiện các nhiệm vụ thực thi pháp luật trên địa bàn. Xây dựng 20/30 xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Nâng cao tỷ lệ hoàn thành công tác thi hành án đối với các vụ việc có đủ điều kiện thi hành; phòng, chống tiêu cực trong công tác thi hành án.

- Thực hiện nghiêm công tác tiếp dân; phấn đấu giải quyết có chất lượng, hiệu quả, đúng pháp luật các đơn thư tồn và mới phát sinh; thực hiện kịp thời các kết luận, quyết định giải quyết đơn thư của cấp có thẩm quyền; giảm thiểu đề tòn đọng, chậm muộn trong giải quyết đơn thư của công dân.

2.2. Giải pháp thực hiện:

- Chấn chỉnh công tác tư pháp, hộ tịch ở cấp huyện và cấp xã. Củng cố đội ngũ cán bộ, công chức tư pháp từ huyện đến cơ sở. Tăng cường giao nhiệm vụ, gán trách nhiệm của cơ quan tư pháp, cán bộ tư pháp trong việc tham mưu, thẩm định, kiểm tra, kiểm soát, rà soát các văn bản, các hoạt động thực thi pháp luật trên địa bàn huyện. Đổi mới và tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp cho người dân, tập trung vào các địa bàn tiến hành thực hiện các dự án xây dựng cơ bản trọng điểm của huyện và các điểm xảy ra phức tạp về tranh chấp đất, rừng...

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, thanh tra trách nhiệm người đứng đầu, thanh tra toàn diện, thanh tra hành chính, thanh tra chuyên đề; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra và điều tra; định kỳ hàng tháng tổ chức kiểm tra đột xuất việc thực hiện lễ lối, tác phong, thái độ, trách nhiệm, kết quả thực hiện công vụ tại các xã, thị trấn và cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường phối hợp với Tổ đại biểu HĐND tỉnh, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu HĐND huyện, Ủy ban MTTQ và các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể liên quan trong tổ chức các hoạt động tiếp công dân tại trụ sở và tiếp xúc đối thoại trực tiếp với nhân dân ở các địa phương.

- Gắn trách nhiệm về chất lượng giải quyết đơn, thư theo từng việc, từng cơ quan, đơn vị, từng cấp có thẩm quyền; chỉ đạo cơ quan chuyên môn theo dõi,

đôn đốc, kiểm điểm kết quả thực hiện theo định kỳ hàng tuần, tháng và quý; kiên quyết chấn chỉnh các biểu hiện đùn đẩy, né tránh trách nhiệm trong giải quyết đơn thư và các vụ việc phát sinh tại địa phương, đơn vị. Tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm theo quy định đối với các vụ việc phức tạp, bức xúc, tồn đọng kéo dài và các quyết định, kết luận giải quyết của các cấp đã có hiệu lực.

- Định kỳ tổ chức hội nghị chuyên đề giữa Chủ tịch UBND huyện, các ngành chuyên môn của huyện với Chủ tịch UBND xã, thị trấn để đánh giá, kiểm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ xử lý, giải quyết đơn thư, các quyết định, kết luận giải quyết đơn thư đã có hiệu lực.

2.3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị:

- *Thanh tra huyện* chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND huyện giải quyết có hiệu quả đơn thư của công dân thuộc thẩm quyền, các quyết định, kết luận đã có hiệu lực; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, hỗ trợ các ngành, UBND các xã, thị trấn trong giải quyết khiếu nại, tố cáo; phối hợp hỗ trợ thực hiện công tác thực thi pháp luật; tiến hành thanh tra chuyên đề, thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, UBND các xã, thị trấn trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- *Phòng Tư pháp* tham mưu cho UBND huyện tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ, kế hoạch công tác tư pháp năm 2019; làm tốt công tác rà soát, kiểm soát văn bản theo thẩm quyền; tham gia thẩm định hồ sơ giải quyết các vụ việc phức tạp; nghiêm túc chấn chỉnh, nâng cao chất lượng công tác tư pháp - hộ tịch ở cấp huyện và cấp xã.

- *Chi cục Thi hành án dân sự huyện và các ngành liên quan* tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác thi hành án, không để xảy ra sai sót, tiêu cực trong thực thi công vụ; tập trung thi hành dứt điểm các việc phức tạp đã có đủ điều kiện thi hành nhưng để tồn tại kéo dài.

- *UBND các xã, thị trấn:* thường xuyên làm tốt công tác tiếp dân, tiếp xúc, đối thoại với nhân dân; nghiêm túc thực hiện trách nhiệm giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền; kịp thời tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu lực pháp luật của các quyết định, kết luận giải quyết, xử lý của các cấp có thẩm quyền; không để phát sinh điểm nóng về khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp, phức tạp, kéo dài; chấn chỉnh nề nếp, kỷ cương, trách nhiệm và chất lượng thực thi công vụ của công chức tư pháp - hộ tịch xã.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường quản lý, củng cố kiện toàn bộ máy tổ chức, cán bộ; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đấu tranh phòng, chống tham nhũng; nâng cao chất lượng phong trào thi đua yêu nước; quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019

3.1. Mục tiêu, nhiệm vụ:

- Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành, chỉ đạo và thực thi pháp luật của chính quyền từ huyện đến cơ sở.

- Tiến hành kiểm tra cải cách hành chính 2 lần/năm/cơ quan, đơn vị xã, thị trấn.

- 100% các cơ quan, xã, thị trấn niêm yết bộ thủ tục hành chính theo quy định; giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn đạt từ 99% thủ tục trở lên. Triển khai

áp dụng Hệ thống ISO 9001: 2015 tại 100% số xã, thị trấn. Phấn đấu cải thiện đáng kể xếp hạng chỉ số CCHC của huyện so với năm 2018.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng và thực hiện Quy chế văn hóa công sở tại 100% cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Triển khai cho thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND xã, thị trấn đăng ký nhiệm vụ trọng tâm, ký cam kết thực hiện trong năm 2019.

- Kiểm tra, hướng dẫn Trung tâm Văn hóa - Thông tin & Thể thao, Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp và cán bộ không chuyên trách hoạt động có hiệu quả sau sắp xếp. Thực hiện trình tự, thủ tục sáp nhập đơn vị hành chính thị trấn Chũ và xã Nghĩa Hồ theo kế hoạch, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Nâng mức điểm, bậc đánh giá xếp hạng của tỉnh đối với người đứng đầu trong thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2019. Quyết tâm phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.

3.2. Giải pháp thực hiện:

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của UBND các cấp. Thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, gắn với làm tốt công tác quy hoạch, sử dụng và luân chuyển cán bộ. Tiếp tục triển khai đào tạo, tập huấn bằng hình thức “cầm tay chỉ việc”. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và hướng dẫn việc thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội đối với cơ sở. Đổi mới phương pháp chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp, gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc, các vấn đề nổi cộm, bức xúc, phức tạp phát sinh ngay từ cơ sở; chú trọng thực hành tiết kiệm và chống lãng phí.

- Tổng kết thực hiện cam kết của thủ trưởng các cơ quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn năm 2018 để rút kinh nghiệm, bổ sung, sửa đổi; lựa chọn các nội dung, tiếp tục ký cam kết và xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2019.

- Hàng quý, tổ chức giao ban trực tuyến giữa Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện với Chủ tịch UBND các xã, thị trấn để rà soát, đôn đốc, kiểm tra và thống nhất các biện pháp chỉ đạo thực hiện từng nhiệm vụ cụ thể. Giao cho các cơ quan thường trực theo dõi, rà soát, thống kê những công việc chậm tiến độ, quá hạn của từng cơ quan, đơn vị để báo cáo tại các phiên giao ban; các xã, thị trấn sẽ báo cáo những khó khăn, vướng mắc đề xuất biện pháp khắc phục với Chủ tịch UBND huyện. Phấn đấu không để công việc chậm, muộn do nguyên nhân chủ quan và chấm dứt tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

- Chủ tịch UBND huyện tiếp tục phân công nhiệm vụ cho các Phó Chủ tịch UBND phụ trách chỉ đạo từng nhiệm vụ trọng tâm, từng dự án trọng điểm của huyện. Giao cho các Phó Chủ tịch lựa chọn các vấn đề còn khó khăn, vướng mắc, chậm tiến độ, kết quả thấp của một số cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn để giao ban chuyên đề, đánh giá, kiểm điểm, như: lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng, đất đai, quản lý tài chính, thu chi ngân sách, xây dựng cơ bản, tài nguyên môi trường, giải quyết khiếu nại, tố cáo...

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của huyện hàng tháng (hoặc quý) phải tổ chức giao ban với lãnh đạo, công chức các xã, thị trấn để tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trong thực hiện các nhiệm vụ chung được giao, đồng thời chấn chỉnh, hướng dẫn nghiệp vụ công tác, cải thiện trình độ năng lực của đội ngũ công chức cấp xã; phát hiện sớm những khó khăn, vướng mắc để thống nhất biện pháp giải quyết, cũng như uốn nắn kịp thời những sai phạm (nếu có).

- Đẩy mạnh cải cách hành chính ở tất cả các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện. Tập trung triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, kế hoạch cải cách hành chính ở các cấp, các ngành nhằm phấn đấu nâng hạng chỉ số cải cách hành chính của huyện. Rà soát, củng cố, chấn chỉnh Bộ phận Một cửa từ cấp huyện đến cấp xã; bố trí địa điểm, trang thiết bị, cán bộ làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã đạt chuẩn theo quy định, làm cho Bộ phận Một cửa hoạt động thực sự hiệu quả; niềm yết công khai đầy đủ, kịp thời các TTHC của cấp huyện, cấp xã và liên thông; áp dụng Hệ thống Quản lý chất lượng ISO vào quản lý, điều hành và giải quyết TTHC ở 100% số xã, thị trấn; rà soát, đề xuất điều chỉnh, bãi bỏ, thay thế, bổ sung các TTHC, quy định hành chính không phù hợp. Khai thác sử dụng có hiệu quả phần mềm "Một cửa điện tử", tạo bước chuyển biến rõ nét trong giải quyết TTHC cho các tổ chức và công dân tại cấp huyện và cấp xã.

- Thường xuyên chấn chỉnh, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người đứng đầu trong thực thi nhiệm vụ gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành TW Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục kiện toàn lại một số cơ quan, đơn vị chuyên môn của huyện, điều chuyển một số vị trí công tác cho phù hợp với năng lực, sở trường và chuyên môn được đào tạo, phát huy hiệu quả công việc; sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ quan của huyện, UBND các xã, thị trấn, thôn, khu phố. Kỷ luật nghiêm minh, mạnh dạn thay thế, đưa ra khỏi bộ máy những cán bộ, công chức yếu kém, trì trệ, không hoàn thành nhiệm vụ.

- Đổi mới công tác đánh giá, xếp loại cán bộ công chức theo hướng các cơ quan chuyên môn của huyện phải đánh giá, xếp loại công chức xã theo ngành dọc làm cơ sở để Chủ tịch UBND xã, thị trấn đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức cấp xã đảm bảo khách quan, thống nhất.

- Chỉ đạo rà soát, đánh giá thực trạng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở một số thôn, khu phố có biểu hiện yếu kém, chất lượng hoạt động thấp. Xây dựng kế hoạch cụ thể về sáp nhập các số thôn, xã; hợp nhất, lồng ghép các nhiệm vụ của cán bộ thôn, khu phố để tinh giản, tin gọn bộ máy lãnh đạo, quản lý ở cấp xã và các thôn.

- Tăng cường chủ động phối hợp với các ban, cơ quan của Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân theo quy chế trong việc tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, giải quyết có hiệu quả những vấn đề mới phát sinh, phức tạp ngay từ cơ sở, tránh phát sinh điểm nóng về an ninh trật tự, khiếu kiện và các vấn đề xã hội.

- Tiếp tục phối hợp, đổi mới phương thức, nội dung hoạt động trong công tác dân vận chính quyền, hướng mạnh về cơ sở, bám sát nhiệm vụ chính trị của huyện để triển khai thực hiện có hiệu quả. Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân để có hướng chỉ đạo, giải quyết, củng cố lòng tin của nhân dân với Đảng, với chính quyền. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động lớn trong cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; tổ chức các phong trào thi đua yêu nước đi vào chiều sâu; theo dõi chặt chẽ công tác thi đua - khen thưởng của từng đơn vị, địa phương, quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.

3.3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị:

- *Phòng Nội vụ:* chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ kế hoạch cải cách hành chính; quản lý, củng cố, kiện toàn, sắp xếp về tổ chức, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức... thuộc huyện quản lý; theo dõi, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, các nội dung ký cam kết của người đứng đầu và tập thể các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn; tổ chức kiểm tra, chấn chỉnh nề nếp, kỷ cương hành chính - công vụ trên địa bàn huyện; tổ chức có hiệu quả các phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2019.

- *Văn phòng HĐND&UBND, Phòng Tài chính - KH:* tăng cường phối hợp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, kiểm soát, thẩm định, tham mưu, tổng hợp, báo cáo UBND huyện, Lãnh đạo UBND huyện về tình hình, tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện để phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành.

- *Thanh tra huyện* tập trung triển khai có chất lượng kế hoạch thanh tra năm 2019 đã được phê duyệt; kịp thời phát hiện, tham mưu cho UBND huyện xử lý nghiêm các sai phạm được phát hiện qua thanh tra, kiểm tra theo quy định.

- *UBND các xã, thị trấn:* thực hiện nghiêm nề nếp hành chính - công vụ, đẩy mạnh cải cách hành chính, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, trách nhiệm quản lý nhà nước trực tiếp tại địa bàn, nhất là của Chủ tịch UBND xã, thị trấn; quyết tâm tạo bước chuyển biến mới trong lãnh đạo, quản lý, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, các cơ quan Trung ương và của tỉnh đóng trên địa bàn huyện căn cứ Kế hoạch này và Chương trình công tác của UBND huyện, sự chỉ đạo của ngành chuyên môn cấp trên để xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể của đơn vị mình, trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, dự kiến tiến độ thời gian, kết quả đạt được; phân công trách nhiệm; xác định cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện.

Các Ủy viên UBND huyện phụ trách các xã, thị trấn thường xuyên theo dõi nắm bắt sâu sát tình hình, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện của các xã, thị trấn, kịp thời tham mưu cho Huyện ủy, HĐND, UBND huyện chỉ đạo, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho cơ sở.

Định kỳ hàng tháng, quý báo cáo tiến độ thực hiện Kế hoạch này và dự kiến các giải pháp thực hiện trong tháng, quý tiếp theo gửi về Văn phòng HĐND&UBND huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND huyện và UBND tỉnh; định kỳ 06 tháng và cuối năm đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch (báo cáo tháng, quý gửi trước ngày 15 hàng tháng; báo cáo năm gửi trước ngày 15/11 hàng năm).

2. Đề nghị Hội đồng nhân dân, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể nhân dân các cấp, các cơ quan thông tin tuyên truyền tổ chức giám sát, tăng cường phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

3. Giao phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND huyện, các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này, báo cáo Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch & Đầu tư và UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Văn phòng UBND tỉnh (B/c);
- Sở Kế hoạch & Đầu tư (B/c);
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UB MTTQ và các đoàn thể huyện (P/h);
- Các ban, cơ quan thuộc Huyện ủy;
- Tổ ĐB HĐND tỉnh KV Lục Ngạn;
- Các Ban HĐND, Tổ ĐB HĐND huyện;
- Các cơ quan thuộc HĐND, UBND huyện (T/h);
- Các cơ quan TƯ, của tỉnh trên địa bàn (P/h);
- UBND các xã, thị trấn (T/h);
- TT VH, TT&TH, Công TTĐT (đưa tin);
- LĐVP, CVTH.

